TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **THÀNH PHỐ N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 125/2019/QĐST- HNGĐ	*G, ngày 15 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 174/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn S- xã K- huyện G- Thành phố N.

Bị đơn: Anh Quản Trọng K- sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn X - xã T - huyện G- Thành phố N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81,82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự, thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Quản Trọng K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Quản Trọng K có 01 con chung là cháu Quản Thị Kim H- sinh ngày 26/10/2016. Anh K được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu H. Chị H phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng kể từ

tháng 5/2019 cho đến khi cháu Quản Thị Kim H đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Quản Trọng K không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 dồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 4371 ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký tên và đóng dấu